TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **42**/2022/HS-ST
Ngày 11/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ma Văn Sơn.

2. Ông Mai Thanh Tùng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Thị Hanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Duy Luận, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST-HS ngày 02/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 29/6/2022 đối với bị cáo:

Lý Văn T, tên gọi khác: L; sinh ngày 18/02/1985 tại huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; con ông Lý Văn X và bà Nguyễn Thị T; anh, chị, em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2004;

Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 64/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 09 năm tù (đã chấp hành xong ngày 09/02/2018).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến ngày 04/4/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lĩnh. *Có mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/01/2022, Lý Văn T, sinh năm 1985; trú tại thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh Tuyên Quang một mình đón xe ô tô khách đến thành phố T, tỉnh Thái Nguyên mục đích để tìm mua chất ma túy về sử dụng. Khi đến bến xe khách, T xuống xe đi bộ ra đường một đoạn thì gặp một người đàn ông không quen biết, giống người nghiện ma túy T hỏi và mua được của người này 01 gói nhỏ chất ma túy, có đặc điểm bên ngoài là lớp nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy bạc màu vàng, trong cùng là Heroine với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được chất ma túy, T đi vào khu vực vắng người, lấy gói ma túy ra sử dụng hết một phần bằng cách đốt hít vào cơ thể, số còn lại T gói lại như cũ và đút vào túi quần bên phải đang mặc rồi đón xe khách để về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/01/2022, T tiếp tục lấy gói Heroine đi bộ ra đường tìm vị trí vắng người để sử dụng thì gặp tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Đ, xã N, huyện C nghi T có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên đã yêu cầu về trụ sở Ủy ban nhân dân xã N, huyện C để làm việc và mời người chứng kiến tham gia. Quá trình làm việc T tự giác giao nộp gói Heroine có đặc điểm nêu trên, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 13 giờ 50 phút ngày 08/01/2022, tại Công an huyện C đối với Lý Văn T, kết quả: (+) Dương tính có chất ma túy trong cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 127/GĐ-KTHS ngày 12/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy (loại Heroine), khối lượng 1,718g *(Một phẩy bảy một tám gam)*.

Cáo trạng số 42/CT-VKSCH ngày 01/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Lý Văn T về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 08/01/2022 đến ngày 04/4/2022).

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Lý Văn T, được niêm phong có chữ ký xác nhận của Lý Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Lý Văn T quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T, Công an huyện C, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 08/01/2022 bị cáo Lý Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng là 1,718g *(Một phẩy bảy một tám gam)*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân

huyện C truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến các quy định về quản lý đối với các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 29/11/2010 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 07 năm tù và phạt tiền 5.000.000 đồng về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 09 năm tù nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà tiếp tục vi phạm, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm nghiêm trọng thêm tình trạng sử dụng các chất ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó căn cứ vào Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lý Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lý Văn T, giám định ngày 09/01/2022 là vật chứng cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Lý Văn T, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Văn T, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt Lý Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 08/01/2022 đến ngày 04/4/2022).

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Lý Văn T và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Lý Văn T, giám định ngày 09/01/2022.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 08 tháng 6 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện C;
- CQTHAHS CA huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận HSNV CA huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tuấn Tú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Văn Sơn **Mai Thanh Tùng** **Lê Tuấn Tú**